

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Phương pháp đánh giá: Đạt/Không đạt.

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng
1	Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng	
1.1	Lập bảng danh mục toàn bộ vật tư, vật liệu chính phù hợp với yêu cầu của gói thầu	- Có bảng danh mục vật tư, vật liệu chính sẽ đưa vào công trình; nêu rõ nguồn gốc, xuất xứ các vật tư vật liệu sẽ sử dụng để thi công công trình. - Nhà thầu có bản cam kết về việc sẽ sử dụng đúng chủng loại các loại vật tư, vật liệu đảm bảo chất lượng theo hồ sơ thiết kế. Đạt
		- Nhà thầu không có bảng danh mục vật tư, vật liệu chính hoặc có nhưng không nêu rõ nguồn gốc, xuất xứ các vật tư, vật liệu sẽ sử dụng để thi công công trình. - Nhà thầu không có bản cam kết về việc sẽ sử dụng đúng chủng loại các loại vật tư, vật liệu đảm bảo chất lượng theo hồ sơ thiết kế. Không đạt
1.2	Đối với các vật tư, vật liệu chính: - Cát các loại, đá các loại, xi măng, thép các loại. - Gạch bê tông không nung, gạch ốp lát, đá granite, sơn nội ngoại thất, vật tư chống thấm, tôn lợp mái. - Cửa nhôm hệ, vách kính + phụ kiện, vách ngăn, vật liệu vách gỗ.	Có hợp đồng nguyên tắc hoặc cam kết cung ứng vật liệu của các đơn vị cung cấp, kèm theo giấy chứng nhận ĐKKD. Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên Không đạt

	- Vật liệu trần thạch cao, trần nhựa. - Dây dẫn điện, thiết bị điện. - Ống cấp thoát nước, thiết bị vệ sinh.		
1.3	Thí nghiệm vật liệu trước khi đưa vào sử dụng, thí nghiệm hiện trường.	Nhà thầu có phòng thí nghiệm hoặc có hợp đồng nguyên tắc hoặc cam kết của một cơ sở kiểm định chất lượng đáp ứng yêu cầu của Pháp luật để thực hiện thí nghiệm vật tư, vật liệu phục vụ cho việc thi công công trình này (file scan bản gốc hoặc bản chụp được chứng thực giấy phép đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm xây dựng do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp)	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
2	Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công		
2.1	Tổ chức mặt bằng công trường	Có thuyết minh và bản vẽ chi tiết giải pháp bố trí tổng mặt bằng thi công gồm: khu vực lán trại tạm, kho bãi vật liệu, máy móc thiết bị, rào chắn, biển báo hợp lý, phù hợp với hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
2.2	Tổ chức quản lý trên công trường	Có thuyết minh và hình vẽ sơ đồ bộ máy tổ chức quản lý trên công trường phù hợp với đề xuất nhân sự thi công gói thầu.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
2.3	Biện pháp tổ chức thi công các hạng mục: - Biện pháp thi công cho các công việc của hạng mục cải tạo hành lang nhà số 7, số 8: Tháo dỡ, phá dỡ; Đào móng, bê tông, xây trát, lát nền, sơn tường, lắp dựng cửa, ốp vách gỗ, trần thạch cao, trần nhựa, ...	Có thuyết minh và bản vẽ biện pháp thi công chức thi công các hạng mục công việc hợp lý, khả thi, phù hợp với thiết kế, điều kiện thi công, tiêu chuẩn thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng, đáp ứng yêu cầu E-HSMT.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt

	- Biện pháp thi công phần điện: thi công lắp đặt dây dẫn, lắp đặt thiết bị. - Biện pháp thi công phần cấp thoát nước: thi công lắp đặt đường ống, lắp đặt thiết bị. - Biện pháp thi công các hạng mục: Sân, công, nhà xe, nhà bảo vệ.		
3	Tiến độ thi công		
3.1	Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công không quá 180 ngày có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 180 ngày có tính đến điều kiện thời tiết.	Đạt
		Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 180 ngày.	Không đạt
3.1	Tính phù hợp: a) Giữa biểu bố trí nhân lực và biểu tiến độ thi công b) Giữa biểu huy động thiết bị và biểu tiến độ thi công	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a) và b).	Đạt
		Đề xuất không đủ 2 nội dung a) và b) hoặc đề xuất nội dung giữa các biểu không phù hợp.	Không đạt
3.3	Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Có biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT.	Đạt
		Không có biểu tiến độ thi công hoặc có biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
4	Biện pháp đảm bảo chất lượng		
4.1	Thuyết minh biện pháp đảm bảo chất lượng trong thi công: - Có thuyết minh biện pháp đảm bảo chất lượng trong thi công gồm những nội dung như: sơ đồ bố trí tổ chức giám sát, kiểm tra chất lượng các khâu thi công.... - Quản lý chất lượng cho từng công tác thi công.	Đề xuất đủ và hợp lý phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
		Không có thuyết minh hoặc thuyết minh không đầy đủ, không đạt yêu cầu đối với các nội dung nêu bên hoặc đề xuất biện pháp đảm bảo chất lượng không hợp lý	Không đạt
4.2	Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công:	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt

	- Có biện pháp quản lý chất lượng vật tư, vật liệu: các quy trình kiểm tra chất lượng vật tư, vật liệu, tiếp nhận, lưu kho, bảo quản. - Có biện pháp bảo quản vật liệu, công trình khi tạm dừng thi công, khi mưa bão.	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	Không đạt
4.3	Biện pháp, quy trình quản lý tài liệu	Có biện pháp, quy trình quản lý tài liệu: Hồ sơ, bản vẽ hoàn công, nghiệm thu, thanh quyết toán.	Đạt
		Không có đầy đủ giải pháp hợp lý biện pháp, quy trình quản lý tài liệu: Hồ sơ, bản vẽ hoàn công, nghiệm thu, thanh quyết toán đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu.	Không đạt
5	An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường		
5.1	<i>An toàn lao động:</i> Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. Cụ thể: - Tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động; - Biện pháp đảm bảo an toàn lao động cho từng công đoạn thi công; - An toàn giao thông ra vào công trường; - Biện pháp đảm bảo an toàn cho các công trình liền kề xung quanh.	Có biện an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
		Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
5.2	<i>Phòng cháy, chữa cháy:</i> Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
		Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
5.3	<i>Vệ sinh môi trường:</i>	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công,	Đạt

	a. Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. Có các biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, bụi, kiểm soát nước thải các loại, kiểm soát rò rỉ dầu mỡ, hoá chất, kiểm soát rác thải, nhà vệ sinh của công nhân trên công trường. b. Nhà thầu cam kết sẽ thực hiện vận chuyển đổ thải đúng nơi quy định của địa phương để đảm bảo việc vệ sinh môi trường, cảnh quan trong và ngoài công trường trong suốt quá trình thi công xây dựng.	trình bày đầy đủ các nội dung theo yêu cầu nêu tại Mục a. và Mục b. Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, không trình bày hoặc trình bày thiếu các nội dung theo yêu cầu nêu tại Mục a. và Mục b.	Không đạt
6	Bảo hành		
	Nhà thầu có cam kết hoặc thuyết minh thời gian bảo hành công trình ≥ 12 tháng.	Có đề xuất thời gian bảo hành công trình ≥ 12 tháng.	Đạt
		Đề xuất thời gian bảo hành công trình < 12 tháng.	Không đạt
	Kết luận	Tất cả các tiêu chí được đánh giá là đạt.	Đạt
		Có 01 tiêu chí bị đánh giá là không đạt.	Không đạt